

# NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 13/4: NHÓM CỔ PHIẾU VỐN HÓA LỚN THU HÚT DÒNG TIỀN GIÚP NÂNG ĐỠ THỊ TRƯỜNG.

|                  | VNIndex  | HNXIndex | Upcom  |
|------------------|----------|----------|--------|
| Đóng cửa         | 1,455.25 | 421.01   | 112.53 |
| Thay đổi         | -26.75   | -11.01   | -1.31  |
| %Chg             | -1.80    | -2.55    | -1.15  |
| YTD              | -2.87    | -11.18   | -0.13  |
| KLGD (tr.cp)     | 680.06   | 95.7     | 59.6   |
| GTGD (tỷ đ)      | 21,282   | 2,596    | 1,329  |
| Số mã tăng       | 67       | 49       | 89     |
| Số mã giảm       | 409      | 192      | 258    |
| Không đổi        | 27       | 33       | 50     |
| NĐTNN Mua (tỷ đ) | 1,391.02 | 8.3      | 26.45  |
| NĐTNN Bán (tỷ đ) | 1,664.50 | 9.94     | 17.52  |
| GTGD Ròng        | -273.48  | -1.64    | 8.93   |

| TOP 5 cổ phiếu tác động tăng lên VNIndex |          |      |                      |
|------------------------------------------|----------|------|----------------------|
| Mã                                       | Đóng cửa | %Chg | Tác động tới VNIndex |
| MWG                                      | 152.70   | 1.80 | 0.50                 |
| MSN                                      | 125.40   | 1.33 | 0.49                 |
| FPT                                      | 109.80   | 1.20 | 0.30                 |
| VHC                                      | 97.80    | 6.89 | 0.29                 |
| VPB                                      | 39.00    | 0.52 | 0.23                 |

| TOP 5 cổ phiếu tác động giảm lên VNIndex |          |       |                      |
|------------------------------------------|----------|-------|----------------------|
| Mã                                       | Đóng cửa | %Chg  | Tác động tới VNIndex |
| VHM                                      | 73.00    | -2.80 | -2.32                |
| GVR                                      | 33.00    | -5.31 | -1.88                |
| BID                                      | 40.45    | -3.46 | -1.86                |
| HPG                                      | 45.10    | -2.80 | -1.48                |
| CTG                                      | 31.00    | -3.28 | -1.28                |

**I, NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG:** Nhà đầu tư cần lưu ý hạ tỷ trọng cổ phiếu theo từng phần, cắt giảm margin và tránh mua đuổi cổ phiếu khi chưa rõ xu hướng của thị trường.



**PTKT:** Trong phiên giao dịch ngày 12/4/2022, cây nến giao dịch đóng cửa tại giá thấp nhất ngày cho thấy áp lực bán tương đối mạnh mẽ và phản ánh tâm lý bán hoảng loạn của giới đầu tư. RSI giảm về vùng 37.91 cho thấy sự suy giảm của chỉ số. MACD cắt xuống đường Signal cùng với động lượng âm gia tăng cho thấy sự suy yếu của chỉ số. Vùng hỗ trợ của chỉ số hiện tại là 1,440 - 1,450 điểm. Trong kịch bản tích cực, chỉ số sẽ tiến lên kiểm nghiệm lại vùng 1,480 điểm.

- Nhà đầu tư cần bình tĩnh quan sát và phân tích các ảnh hưởng của những sự kiện tiêu cực lên nhóm cổ phiếu mình đang nắm giữ nhằm tối ưu hóa danh mục đầu tư trong bối cảnh hiện tại.

## II, DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Chốt phiên 12/4, VN-Index giảm 26.75 điểm xuống 1,455.25 điểm.

- Áp lực bán có phần diễn ra trên diện rộng khiến “sắc đỏ” áp đảo trên toàn thị trường. Một vài cổ phiếu trụ cột tăng điểm giúp thu hẹp đà giảm của VN-Index.
- Thanh khoản thị trường có sự suy giảm tương đối mạnh mẽ với GTKL chỉ đạt khoảng 20,151 tỷ đồng, tương ứng giảm 10.35% so với phiên giao dịch trước đó.

**DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ CỔ PHIẾU DẦU KHÍ**

| STT | Mã  | Ngành               | Ngày ra báo cáo | Giá ngày ra báo cáo | Giá mục tiêu | Giá hiện tại | %Tăng/Giảm kể từ thời điểm khuyến nghị | EPS T12M | P/E    | P/B  | Link tải báo cáo      |
|-----|-----|---------------------|-----------------|---------------------|--------------|--------------|----------------------------------------|----------|--------|------|-----------------------|
| 1   | POW | SX điện             | 03/11/21        | 12,650              | 14,600       | 15,600       | 23.32%                                 | 879      | 20.32  | 1.28 | <a href="#">Click</a> |
| 2   | PVT | Vận tải biển        | 10/08/21        | 20,050              | 26,000       | 23,000       | 14.71%                                 | 2,616    | 11.29  | 1.43 | <a href="#">Click</a> |
| 3   | BSR | Lọc hoá dầu         | 09/11/21        | 24,400              | 28,100       | 25,200       | 3.28%                                  | 1,791    | 11.95  | 2.08 | <a href="#">Click</a> |
| 4   | OIL | Kinh doanh xăng dầu | 12/11/21        | 17,400              | 19,200       | 16,100       | -7.47%                                 | 658      | 31.76  | 1.66 | <a href="#">Click</a> |
| 5   | GAS | Phân phối khí       | 08/10/21        | 111,000             | 122,500      | 108,900      | -1.89%                                 | 4,853    | 24.86  | 4.08 | <a href="#">Click</a> |
| 6   | DCM | Phân bón            | 30/09/21        | 26,450              | 27,200       | 39,500       | 49.34%                                 | 1,527    | 12.85  | 2.81 | <a href="#">Click</a> |
| 7   | DPM | Phân bón            | 30/09/21        | 36,800              | 37,600       | 65,200       | 77.17%                                 | 3,550    | 8.19   | 2.43 | <a href="#">Click</a> |
| 8   | PVC | Hoá chất            | 29/03/21        | 10,100              | 10,900       | 21,100       | 108.91%                                | 658      | 142.37 | 1.45 | <a href="#">Click</a> |
| 9   | PVI | Bảo hiểm            | 29/11/21        | 47,200              | 55,000       | 52,000       | 34.37%                                 | 3,263    | 14.67  | 1.60 | <a href="#">Click</a> |
| 10  | PVS | Dầu khí             | 13/10/21        | 28,800              | 32,200       | 30,200       | 4.86%                                  | 1,372    | 24.01  | 1.22 | <a href="#">Click</a> |
| 11  | PVD | Dầu khí             | 07/10/21        | 24,050              | 29,000       | 28,950       | 20.37%                                 | -83      | 449.29 | 0.89 | <a href="#">Click</a> |
| 12  | PLX | Kinh doanh xăng dầu | 23/09/21        | 50,200              | 55,300       | 54,600       | 8.76%                                  | 3474     | 23.29  | 2.76 | <a href="#">Click</a> |

**Danh sách cổ phiếu đang khuyến nghị cho nhà đầu tư ngắn hạn**

| Ngày khuyến nghị | Mã CK | Giá ngày khuyến nghị | Thời gian nắm giữ | Giá chốt lời | Giá cắt lỗ | Giá hiện tại | % Lãi/lỗ | Khuyến nghị hiện tại            |
|------------------|-------|----------------------|-------------------|--------------|------------|--------------|----------|---------------------------------|
| 02/03/2022       | BVS   | 38.800               | T+26              | 42.500       | 35.800     | 34.000       | -7.73%   | Đã dừng lỗ tại vùng 35.800 đ/cp |
| 23/03/2022       | VFS   | 17.000               | T+12              | 19.000       | 15.800     | 18.200       | 7.06%    | NẮM GIỮ                         |
| 23/02/2022       | HBC   | 29.000               | T+12              | 35.000       | 26.900     | 26.000       | -7.24%   | Đã dừng lỗ tại vùng 26.900 đ/cp |

**Danh sách cổ phiếu đã khuyến nghị cho nhà đầu tư ngắn hạn**

| Ngày khuyến nghị | Mã CK | Giá ngày khuyến nghị | Thời gian nắm giữ | Giá chốt lời | Giá cắt lỗ | Giá hiện tại | % Lãi/lỗ | Khuyến nghị hiện tại            |
|------------------|-------|----------------------|-------------------|--------------|------------|--------------|----------|---------------------------------|
| 21/02/2022       | APG   | 19.000               | T+15              | 22.000       | 16.800     | 16.500       | -13.16%  | Đã dừng lỗ tại vùng 16.800 đ/cp |
| 09/03/2022       | KVC   | 7.200                | T+3               | 12.000       | 6.600      | 8.100        | 12.50%   | Đã chốt lời tại vùng 8.100 đ/cp |



**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**

Tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: + 84 4 3934 3888 - Fax: +84 3934 3999

Website: [www.psi.vn](http://www.psi.vn)

**Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

Lầu 1, tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi,

Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3914 6789

Fax: (84-8) 3914 6969

**Chi nhánh TP. Vũng Tàu**

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, Tp.

Vũng Tàu

Điện thoại: (84-64) 254520/22/23/24/26

Fax: (84-64) 625 4521

**Chi nhánh TP. Đà Nẵng**

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong,

Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Điện thoại: (84-511) 389 9338

Fax: (84-511) 389 9339

**TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM**

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này. Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.